

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/DS-ST
Ngày 17-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Thiện Tấn;

Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2018/TLST-DS ngày 19/01/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quy ết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-DS ngày 09/4/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty T (gọi tắt công ty JIVF); địa chỉ trụ sở: Lầu 5, tòa nhà C, số 72-74, đường N, phường 6, Quận 3, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 104/08/01, khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh B. (Văn bản ủy quyền ngày 01/3/2017). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Phạm Duy T, sinh năm 1988; thường trú: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh B; tạm trú: Tổ 13, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/12/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty T do người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Ngày 27/6/2016, ông Phạm Duy T ký Hợp đồng tín dụng số 2047000000547000 với Công ty T (sau đây gọi tắt là công ty JIVF) theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay ngày 27/6/2016 để mua xe mô tô, vay số tiền 26.000.000 đồng với lãi suất 2,47%/tháng thời gian vay là 24 tháng, tổng cộng số tiền gốc và lãi ông T phải thanh toán cho công ty JIVF là 35.093.248 đồng

Thực hiện hợp đồng, ông Phạm Duy T đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho công ty JIVF số tiền 10.256.383 đồng. Kể từ ngày 22/5/2017 ông T không tiếp tục thanh toán cho công ty JIVF bất kỳ khoản nợ nào, do vậy ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký. Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông Phạm Duy T trả tiền nợ một lần với số tiền là 27.359.348 đồng, trong đó bao gồm : 20.118.055 đồng tiền nợ gốc và 7.241.293 đồng tiền lãi và phí tất toán hợp đồng trước hạn.

- Quá trình tố tụng, ông Phạm Duy T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 28/3/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 27/4/2018 và 17/5/2018 nhưng ông Phạm Duy T vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án : Công ty JIVF khởi kiện yêu cầu ông Phạm Duy T có địa chỉ tổ 13, khu phố T, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương phải trả số tiền nợ 27.359.348 đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 2047000000547000 ngày 27/6/2016. Vì vậy, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự thì “*Thời hiệu khởi kiện....tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”. Từ 22/5/2017, ông Phạm Duy T không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 10/12/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về sự có mặt của các đương sự : Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Phạm Duy T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do . Căn cứ Điều 227,

Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Về nội dung vụ án : Xét Hợp đồng tín dụng số 2047000000547000 ngày 27/6/2016 được giao kết giữa công ty JIVF với ông Phạm Duy T đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T chỉ thanh toán các khoản nợ đến ngày 22/5/2017, kể từ sau ngày 22/5/2017 ông T không tiếp tục thanh toán các khoản nợ cho công ty JIVF . Như vậy ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Trong suốt quá trình tố tụng ông T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của công ty JIVF. Vì vậy, công ty JIVF khởi kiện yêu cầu ông T phải trả số nợ đến hạn và nợ gốc chưa đến hạn với tổng số tiền 27.359.348 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn ông Phạm Duy T phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Phạm Duy T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty T số tiền 27.359.348 (Hai mươi bảy triệu ba trăm năm mươi chín ngàn ba trăm bốn mươi tám) đồng còn nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 2047000000547000 ngày 27/6/2016.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Duy T phải chịu 1.367.967 (Một triệu ba trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm sáu mươi bảy) đồng. Hoàn trả cho Công ty T số tiền 684.000 (Sáu trăm tám mươi bốn ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018780 ngày 11/01/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TX Dĩ An;
- Chi cục THADS TX Dĩ An;
- đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thị Nguyệt Ánh